

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÀNG LONG
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2020/HNGĐ-ST
Ngày 23-12-2020
V/v Tranh chấp ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÀNG LONG, TỈNH TRÀ VINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thạch Huỳnh Liêm

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Văn Xuôi

- Bà Lê Thị Cảnh

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Nhung – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Không tham dự.

Trong ngày 23 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân thụ lý số: 439/2020/TLST-HN ngày 17 tháng 11 năm 2020 về việc “Tranh chấp ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 171/2020/QĐXXST- HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Thạch Thị Búp Ph, sinh năm 1992 (Có đơn xin vắng)

Địa chỉ: ấp B, xã ĐL, huyện CT, tỉnh TV.

Bị đơn: Anh Lê Tấn H, sinh năm 1989 (Có đơn xin vắng)

Địa chỉ: ấp CC, xã BP, huyện CL, tỉnh TV.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 16-11-2020 và bản tự khai ngày 02-12-2020 nguyên đơn chị Thạch Thị Búp Ph trình bày: Chị Ph với anh Lê Tấn H quen biết nhau được gia đình hai bên đồng ý sẽ tổ chức lễ cưới vào đầu năm 2021 nên trước khi tổ chức lễ cưới, chị Ph với anh H đi đăng ký kết hôn tại UBND xã ĐL, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh. Trong thời gian chờ ngày tổ chức lễ cưới anh H tự ý lấy vàng là tài sản riêng của chị Ph trị giá 8.000.000 đồng đem đi bán, khi phát hiện thì anh H có xin lỗi và hứa sẽ mua trả lại nhưng khi mua trả thì phát hiện vàng giả nên từ đó vợ chồng không còn tin tưởng nhau, thường xuyên mâu thuẫn nhau và còn xúc phạm cha mẹ ruột chị Ph và từ ngày 08/10/2020 anh H bỏ mặt chị Ph cho đến nay. Từ đó, tình cảm hôn nhân vợ chồng không còn hạnh phúc nên chị Ph yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị Ph được ly hôn với anh H.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo bản tự khai ngày 03-12-2020 bị đơn anh Tấn Hòa trình bày: Anh H với chị Ph quen biết nhau có đăng ký kết hôn nhưng chưa tổ chức lễ cưới. Hiện nay, anh H đang bị tạm giam tại công an huyện Càng Long do vi phạm pháp luật nên việc chị Ph yêu cầu xin ly hôn thì anh H cũng đồng ý. Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng:

[1.1] Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 96/2020 ngày 03 tháng 8 năm 2020 do Ủy ban nhân dân xã Đa Lộc, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh cấp cho chị Thạch Thị Búp Ph và anh Lê Tấn H đã xác định quan hệ hôn nhân hợp pháp được điều chỉnh bởi Luật hôn nhân và gia đình.

[1.2] Yêu cầu xin ly hôn của chị Thạch Thị Búp Ph đối với anh Lê Tấn H có đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp Cây Cách, xã Bình Phú, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh. Đây là quan hệ tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Càng Long theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.3] Nguyên đơn, bị đơn đều vắng mặt tại phiên tòa và có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy, chị Ph xin ly hôn với anh Lê Tấn H nguyên nhân do anh H tự ý vào nhà chị Ph lấy vàng của chị Ph trong lúc chị Ph đi làm và khi phát hiện thì anh H hứa trả lại nhưng trả vàng giả. Từ đó, chị Ph không còn tin tưởng anh H nên vợ chồng ngày càng phát sinh nhiều mâu thuẫn, gia đình không còn hạnh phúc và anh H bỏ mặc chị Ph từ đó đến nay đi đâu không cho chị hay biết. Còn anh H thì từ khi Tòa án thụ lý đến nay, anh H đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Càng Long để phục vụ điều tra hình sự. Đồng thời, anh H có bản khai đồng ý ly hôn với chị Ph. Thấy rằng, mặc dù chị Ph với anh H có đăng ký kết hôn đúng pháp luật, về mặt pháp lý là vợ chồng nhưng chưa qua tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán truyền thống và hiện nay anh H đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Càng Long để phục vụ điều tra vụ án hình sự nên để tạo được tình cảm hàn gắn lại với nhau, mang lại hạnh phúc đi đến tổ chức lễ cưới là rất khó thực hiện. Nếu tiếp tục kéo dài quan hệ hôn nhân nói trên thì mục đích của hôn nhân cũng không đạt được. Từ những nguyên nhân mâu thuẫn trên, việc yêu cầu xin ly hôn của chị Ph là có căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, phù hợp với lời khai của anh H đồng ý ly hôn nên Hội đồng xét xử chấp nhận sự tự nguyện ly hôn giữa chị Ph với anh H.

[3] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: chị Ph với anh H khai không có. Nếu có phát sinh và có tranh chấp, các bên được quyền yêu cầu trong vụ kiện khác.

[6] Về án phí: Nguyên đơn chị Ph phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, 54, 56, 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Thạch Thị Búp Ph.

1. Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa chị Thạch Thị Búp Ph với anh Lê Tấn H. Giấy chứng nhận kết hôn số 96/2020 ngày 03 tháng 8 năm 2020 do Ủy ban nhân dân xã Đa Lộc, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh cấp cho chị Thạch Thị Búp Ph và anh Lê Tấn H không còn giá trị pháp lý kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung, tài sản chung, nợ chung: chị Ph với anh H khai không có. Nếu có phát sinh và có tranh chấp, các bên được quyền yêu cầu trong vụ kiện khác.

3. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Thạch Thị Búp Ph được miễn nộp.

Án xử công khai vắng mặt nguyên đơn, bị đơn. chị Thạch Thị Búp Ph với anh Lê Tấn H được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Càng Long;
- CCTHADS huyện Càng Long;
- UBND xã Đa Lộc, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thạch Huỳnh Liêm